

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ**  
**CÁC LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**  
*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ (15 TTHC)</b>					
1	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>	Không	- Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình
2	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	28 (hai tám) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>	Không	- Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về	DVCTT Toàn trình

					phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
3	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	28 (hai tám) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>	Không	- Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình
4	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	28 (hai tám) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>	Không	- Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình
5	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;	Không	- Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán	DVCTT Toàn trình

			- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn		hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
6	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	28 (hai mươi tám) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình
7	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình

8	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thương mại ngày 14/6/2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</li> </ul>	DVCTT Toàn trình
9	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	55 (năm lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thương mại ngày 14/6/2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</li> </ul>	DVCTT Toàn trình
10	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán	05 (năm ngày) làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thương mại ngày 14/6/2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà</li> </ul>	DVCTT Toàn trình

	lê trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ				đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
11	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m <sup>2</sup>	05 (năm ngày) làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình
12	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình
13	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và	55 (năm lăm) ngày làm việc kể từ ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số	Không	- Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017;	DVCTT Toàn trình

	trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn		- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
14	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình
15	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;	DVCTT Toàn trình

					- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
<b>II LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU (03 TTHC)</b>						
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.;</li> <li>- Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;</li> <li>- Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> </ul>	DVCTT Toàn trình
2	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về</li> </ul>	DVCTT Toàn trình

					<p>phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;</li> <li>- Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> </ul>	
3	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy phép quá cảnh hàng hóa	03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn</li> </ul>	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12/6/2017;</li> <li>- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</li> </ul>	DVCTT Toàn trình
<b>III LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ (09 TTHC)</b>						
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG.	15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn</li> </ul>	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> </ul>	DVCTT Toàn trình

					- Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
2	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG.	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</li> </ul>	DVCTT Toàn trình
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG.	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</li> </ul>	DVCTT Toàn trình
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG.	15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> </ul>	DVCTT Toàn trình

					- Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
5	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG.	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG.	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG.	15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;	DVCTT Toàn trình

					- Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
8	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG.	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG.	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình
<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI (02 TTHC)</b>					
1	Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại nước ngoài	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;	Không	- Luật Thương mại; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại; - Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định	DVCTT Toàn trình

			- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn		số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thương mại; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại; - Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT Toàn trình
<b>V</b>	<b>LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG (02 TTHC)</b>					
1	Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT toàn trình
2	Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;	Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;	DVCTT toàn trình

	thuốc lá tiêu thụ trong nước		- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;</li> <li>- Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</li> </ul>	
<b>VI</b>	<b>LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ (03 TTHC)</b>					
1	Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý,	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;</li> <li>- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP</li> </ul>	DVCTT toàn trình

	sử dụng VLNCN, tiền chất thuốc nổ	được văn bản đề nghị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn</li> </ul>		<p>ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;</li> <li>- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;</li> <li>- Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</li> </ul>	
2	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn</li> </ul>	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;</li> <li>- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại;</li> <li>- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.</li> </ul>	DVCTT một phần

3	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn</li> </ul>	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;</li> <li>- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại;</li> <li>- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.</li> </ul>	DVCTT toàn trình
<b>VII LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC (03 TTHC)</b>						
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn</li> </ul>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</li> </ul>	DVCTT một phần
2	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	- Cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> </ul>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định</li> </ul>	DVCTT một phần

		<p>sơ đầy đủ, hợp lệ</p> <p>- Cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ</p>	<p>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></p>		<p>liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</p> <p>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p>	
3	<p>Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)</p>	<p>07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></p>	<p>Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành</p>	<p>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</p> <p>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p>	<p>DVCTT toàn trình</p>
<b>VIII LĨNH VỰC HÓA CHẤT (09 TTHC)</b>						
1	<p>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp</p>	<p>- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở SX, KD hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></p>	<p>Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính</p>	<p>- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007;</p> <p>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</p>	<p>DVCTT một phần</p>

		- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở SX, KD hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.			- Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT toàn trình
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;	DVCTT một phần

	có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	<p>hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.</p> <p>- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở SX, KD hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.</p>	<p>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></p>		<p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</p> <p>- Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;</p> <p>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p>	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	<p>- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở SX, KD hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.</p> <p>- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></p>	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính	<p>- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007;</p> <p>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</p> <p>- Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;</p>	DVCTT một phần

		hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở SX, KD hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.			- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT toàn trình
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở SX, KD hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh	DVCTT một phần

		<p>phương đặt trụ sở chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở SX, KD hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.</li> </ul>			<p>doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</li> </ul>	
7	<p>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở SX, KD hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.</li> <li>- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở SX, KD hóa chất tại địa phương khác với địa</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	<p>Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007;</li> <li>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</li> </ul>	<p>DVCTT một phần</p>

		phương đặt trụ sở chính.				
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007;</li> <li>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</li> </ul>	DVCTT toàn trình
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở SX, KD hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.</li> <li>- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007;</li> <li>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ</li> </ul>	DVCTT một phần

		hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở SX, KD hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.			quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
<b>IX LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM (02 TTHC)</b>						
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về	DVCTT một phần

					<p>phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ trưởng Bộ Công Thương</li> </ul>	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	<p>- Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng; Do cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; Do cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></p>	<p>Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> </ul>	<p>- Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng; Do cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình</p>

		<p>sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh;</p> <p>Trường hợp chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có giảm về cơ sở kinh doanh: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực; Trường hợp chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có tăng về cơ sở kinh doanh: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ</p>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.;</li> <li>- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ trưởng Bộ Công Thương</li> </ul>	<p>sản xuất, mặt hàng kinh doanh;</p> <p>Do cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh;</p> <p>Trường hợp chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có giảm về cơ sở kinh doanh: DVCTT toàn trình.</p> <p>- Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi,</p>
--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		sơ đầy đủ hợp lệ.				bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực; Trường hợp chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có tăng về cơ sở kinh doanh: DVCTT một phần
<b>X</b>	<b>LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THUỶ ĐIỆN (01 TTHC)</b>					
1	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	Trong thời hạn 25 kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, Sở Công Thương trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt; Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>	Không	- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	DVCTT một phần

		duyet của cơ quan thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt điều chỉnh phương án.				
<b>XI</b>	<b>LĨNH VỰC ĐIỆN (03 TTHC)</b>					
1	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</li> <li>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Điện lực ngày 30/11/2024;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;</li> <li>- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>	DVCTT Toàn trình
2	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Điện lực ngày 30/11/2024;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;</li> <li>- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi</li> </ul>	DVCTT Toàn trình

				- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.	tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.	
3	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.	- Luật Điện lực ngày 30/11/2024; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.	DVCTT Toàn trình
<b>XII</b>	<b>LĨNH VỰC CỤM CÔNG NGHIỆP (01 TTHC)</b>					

1	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, trong đó thời hạn giải quyết: Bước 1 thực hiện trong 5 ngày làm việc để thông báo tiếp nhận hồ sơ và 15 ngày để nhận hồ sơ; Bước 2 thực hiện trong 5 ngày làm việc; Bước 3 thực hiện trong 25 ngày; Bước 4 thực hiện trong 7 ngày làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại <b>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</b></li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;</li> <li>- Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Thông tư số 14 /2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.</li> </ul>	DVC 1 phần  Cơ quan thực hiện: <b>UBND cấp xã; Sở Công Thương; UBND tỉnh</b>
<b>XIII CÔNG NGHIỆP NẶNG (01 TTHC)</b>						
1	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ	30 ngày từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;</li> </ul>	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ;</li> <li>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;</li> </ul>	DVC 1 phần

	trợ ưu tiên phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa		- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>		- Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với các Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; - Thông tư số 19/2021/TT-BCT ngày 23/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với các Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển.	
<b>XIV LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ (03 TTHC)</b>						
1	Tiếp nhận thủ tục Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo về ứng dụng thương mại điện tử bán hàng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến theo các địa chỉ sau: <a href="http://dichvucong.moit.gov.vn">dichvucong.moit.gov.vn</a> ; <a href="http://online.gov.vn">online.gov.vn</a>	Không quy định	- Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử - Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động thương mại điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động - Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 6/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về	DVCTT Toàn trình

					<p>thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực;</p> <p>- Thông tư số 21/2018/TT-BCT ngày 20/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi một số điều của Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử và Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động thương mại điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động;</p> <p>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p>	
2	Tiếp nhận thủ tục Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo về website TMĐT bán hàng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến theo các địa chỉ sau: <a href="http://dichvucong.moit.gov.vn">dichvucong.moit.gov.vn</a> ; <a href="http://online.gov.vn">online.gov.vn</a>	Không quy định	<p>- Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử;</p> <p>- Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động thương mại điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động;</p> <p>- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ Công Thương về thủ tục</p>	DVCTT Toàn trình

					<p>hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực;</p> <p>- Thông tư số 21/2018/TT-BCT ngày 20/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi một số điều của Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử và Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động thương mại điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động;</p> <p>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p>	
3	<p>Tiếp nhận thủ tục Sửa đổi, bổ sung thông tin đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website TMĐT</p>	<p>15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo các địa chỉ sau: <a href="http://dichvucong.moit.gov.vn">dichvucong.moit.gov.vn</a>; <a href="http://online.gov.vn">online.gov.vn</a></p>	<p>Không quy định</p>	<p>- Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử;</p> <p>- Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động thương mại điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động</p> <p>- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 6/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về</p>	<p>DVCTT Toàn trình</p>

					<p>thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.</p> <p>- Thông tư số 21/2018/TT-BCT ngày 20/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi một số điều của Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử và</p> <p>- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p>	
--	--	--	--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (06 TTHC)

<b>I LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ (03 TTHC)</b>						
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<p>Cá nhân, tổ chức lựa chọn nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua bưu chính công ích theo địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> </ul>	DVCTT Toàn trình
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận	Cá nhân, tổ chức lựa chọn nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:	Theo quy định của pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;</li> </ul>	DVCTT Toàn trình

	hàng bán lẻ LPG chai.	được bộ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua bưu chính công ích theo địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn.</li> </ul>	về phí, lệ phí hiện hành.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> </ul>	
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	<p>Cá nhân, tổ chức lựa chọn nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua bưu chính công ích theo địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn.</li> </ul>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> </ul>	DVCTT Toàn trình
<b>II LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC (03 TTHC)</b>						
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	<p>Cá nhân, tổ chức lựa chọn nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Hoặc gửi hồ sơ qua bưu chính công ích theo địa chỉ trên;</li> <li>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn.</li> </ul>	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> </ul>	DVCTT một phần

					- Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương	
2	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	- Cấp lại do do hết thời hạn hiệu lực: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ - Cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Cá nhân, tổ chức lựa chọn nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc gửi hồ sơ qua bưu chính công ích theo địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương	DVCTT một phần
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Cá nhân, tổ chức lựa chọn nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc gửi hồ sơ qua bưu chính công ích theo địa chỉ trên; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Công Thương	DVCTT toàn trình

**PHỤ LỤC II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**I. LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ**

**1. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	60 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	08 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	

Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Sở Công Thương; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		80 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

## 2. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	08 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Trường hợp không đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng văn bản (kèm theo hồ sơ) trình Lãnh đạo Sở xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul>	70 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận văn bản, hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý	16 giờ	

Bước 5	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu văn bản cho ý kiến trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành. - Chuyên Văn thư lấy số, đóng dấu và gửi cho Sở Công Thương.	104 giờ	
Bước 6	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận văn bản, tổng hợp ý kiến của UBND tỉnh. - Dự thảo kết quả giải quyết.	14 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 8	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 9	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Sở Công Thương; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		224 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 28 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**3. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	08 giờ	

Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Trường hợp không đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng văn bản (kèm theo hồ sơ) trình Lãnh đạo Sở xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul>	70 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận văn bản, hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý	16 giờ	
Bước 5	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu văn bản cho ý kiến trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành.</li> <li>- Chuyên Văn thư lấy số, đóng dấu và gửi cho Sở Công Thương.</li> </ul>	104 giờ	
Bước 6	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận văn bản, tổng hợp ý kiến của UBND tỉnh.</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	14 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 8	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 9	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ Sở Công Thương;</li> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		224 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 28 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**4. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	---------------------	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	08 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lắng ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Trường hợp không đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng văn bản (kèm theo hồ sơ) trình Lãnh đạo Sở xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul>	70 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận văn bản, hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý	16 giờ	
Bước 5	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu văn bản cho ý kiến trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành.</li> <li>- Chuyển Văn thư lấy số, đóng dấu và gửi cho Sở Công Thương.</li> </ul>	104 giờ	
Bước 6	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận văn bản, tổng hợp ý kiến của UBND tỉnh.</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	14 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 8	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 9	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ Sở Công Thương;</li> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	

<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>	224 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 28 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)
---------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

### 5. Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	24 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ Sở Công Thương;</li> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		40 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

### 6. Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	---------------------	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	08 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Trường hợp không đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> <li>- Nếu đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng dự thảo kết quả giải quyết trình Lãnh đạo Sở phê duyệt (đối với trường hợp không phải xin ý kiến UBND tỉnh) hoặc tham mưu Lãnh đạo Phòng văn bản (kèm theo hồ sơ) trình Lãnh đạo Sở xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh (nếu thuộc trường hợp phải xin ý kiến UBND tỉnh).</li> </ul>	70 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận văn bản, hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý	16 giờ	
Bước 5	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu văn bản cho ý kiến trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành.</li> <li>- Chuyển Văn thư lấy số, đóng dấu và gửi cho Sở Công Thương.</li> </ul>	104 giờ	
Bước 6	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận văn bản, tổng hợp ý kiến của UBND tỉnh.</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	14 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 8	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 9	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	

Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Sở Công Thương; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		104 giờ làm việc đối với trường hợp không phải xin ý kiến UBND tỉnh hoặc 224 giờ làm việc đối với trường hợp phải xin ý kiến UBND tỉnh (theo quy định TTHC này được giải quyết tương ứng trong 13 hoặc 28 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

### 7. Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	08 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Trường hợp không đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở văn bản trả lời và nêu rõ lý do. - Trường hợp đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng văn bản (kèm theo hồ sơ) trình Lãnh đạo Sở xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh.	70 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận văn bản, hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý	08 giờ	
Bước 5	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu văn bản cho ý kiến trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành. - Chuyên Văn thư lấy số, đóng dấu và gửi cho Sở Công Thương.	48 giờ	
Bước 6	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận văn bản, tổng hợp ý kiến của UBND tỉnh. - Dự thảo kết quả giải quyết.	14 giờ	

Bước 7	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 8	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 9	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Sở Công Thương; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		160 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**8. Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	08 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Trường hợp không đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng văn bản (kèm theo hồ sơ) trình Lãnh đạo Sở xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul>	70 giờ	

Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận văn bản, hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý	08 giờ	
Bước 5	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu văn bản cho ý kiến trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành. - Chuyển Văn thư lấy số, đóng dấu và gửi cho Sở Công Thương.	48 giờ	
Bước 6	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận văn bản, tổng hợp ý kiến của UBND tỉnh. - Dự thảo kết quả giải quyết.	14 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 8	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 9	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Sở Công Thương; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		160 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

### 9. Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	08 giờ	

Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Trường hợp không đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng văn bản (kèm theo hồ sơ) trình Lãnh đạo Sở xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul>	350 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận văn bản, hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý	08 giờ	
Bước 5	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu văn bản cho ý kiến trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành.</li> <li>- Chuyển Văn thư lấy số, đóng dấu và gửi cho Sở Công Thương.</li> </ul>	72 giờ	
Bước 6	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận văn bản, tổng hợp ý kiến của UBND tỉnh.</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	14 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 8	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 9	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ Sở Công Thương;</li> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		464 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 58 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**10. Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	---------------------	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	24 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ Sở Công Thương;</li> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		40 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**11. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m<sup>2</sup>**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	---------------------	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	24 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ Sở Công Thương;</li> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		40 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

## 12. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> </ul>	02 giờ	Toàn trình

		- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).		
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	08 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Trường hợp không đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở văn bản trả lời và nêu rõ lý do. - Trường hợp đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng văn bản (kèm theo hồ sơ) trình Lãnh đạo Sở xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh.	70 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận văn bản, hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý	08 giờ	
Bước 5	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu văn bản cho ý kiến trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành. - Chuyển Văn thư lấy số, đóng dấu và gửi cho Sở Công Thương.	48 giờ	
Bước 6	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận văn bản, tổng hợp ý kiến của UBND tỉnh. - Dự thảo kết quả giải quyết.	14 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 8	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 9	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Sở Công Thương; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		160 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

### 13. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	08 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Trường hợp không đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp đáp ứng điều kiện cấp phép, tham mưu Lãnh đạo Phòng văn bản (kèm theo hồ sơ) trình Lãnh đạo Sở xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul>	350 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận văn bản, hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý	08 giờ	
Bước 5	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu văn bản cho ý kiến trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành.</li> <li>- Chuyên Văn thư lấy số, đóng dấu và gửi cho Sở Công Thương.</li> </ul>	72 giờ	
Bước 6	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận văn bản, tổng hợp ý kiến của UBND tỉnh.</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	14 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 8	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 9	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	

Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Sở Công Thương; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		464 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 58 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

#### 14. Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	24 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Sở Công Thương; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		40 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

#### 15. Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	24 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyên kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ Sở Công Thương;</li> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		40 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

## II. LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU (03 TTHC)

### 1. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	---------------------	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	01 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	02 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	12 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	01 giờ	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ Sở Công Thương;</li> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		24 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

## 2. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> </ul>	01 giờ	Toàn trình

		- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).		
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	02 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	12 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	01 giờ	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Sở Công Thương; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		24 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

### 3. Thủ tục sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy phép quá cảnh hàng hóa

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	01 giờ	Toàn trình

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	01 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Xây dựng Tờ trình trình UBND tỉnh giải quyết.</li> </ul>	07 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ, xác nhận Tờ trình trước khi trình Lãnh đạo Sở ký ban hành.	01 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký ban hành Tờ trình	01 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	01 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ	02 giờ	
Bước 8	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.</li> <li>- Chuyển Văn thư lấy số quyết định, đóng dấu.</li> <li>- Chuyển kết quả (chuyển kết quả điện tử và bản giấy) đến Trung tâm phục vụ hành chính công</li> </ul>	09 giờ	
Bước 9	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Vào sổ, phát hành văn bản	01 giờ	
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ UBND tỉnh;</li> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		24 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

### III. LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ (09 TTHC)

#### 1. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)</b>	<b>DVCTT mức độ</b>
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	94 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	08 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc)		

## 2. Thủ tục Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG.

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)</b>	<b>DVCTT mức độ</b>
-----------------------	-------------------------------	---------------------------	------------------------------------------------------------	---------------------

			<b>việc)</b>	
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	34 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 07 ngày làm việc)		

### 3. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG.

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	-----------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	34 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 07 ngày làm việc)		

#### 4. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	-----------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	94 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	08 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc)		

### 5. Thủ tục Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	-----------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	34 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 07 ngày làm việc)		

#### 6. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	-----------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	34 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 07 ngày làm việc)		

### 7. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG.

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	-----------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	94 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	08 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc)		

### 8. Thủ tục Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG.

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	-----------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	34 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 07 ngày làm việc)		

### 9. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	-----------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</li> </ul>	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	34 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 07 ngày làm việc)		

#### IV. LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

##### 1. Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại nước ngoài

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> </ul>	01 giờ	Toàn trình

		- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).		
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	02 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	27 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Sở Công Thương; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		40 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

## 2. Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	01 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	02 giờ	

Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	27 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Sở Công Thương; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		40 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

## V. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG (02 TTHC)

### 1. Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ	

Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	68 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 8	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển Văn thư lấy số quyết định, đóng dấu. - Chuyển kết quả (chuyển kết quả điện tử và bản giấy) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	30 giờ	
Bước 9	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Vào sổ, phát hành văn bản	02 giờ làm việc	
Bước 9	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

## 2. Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuộn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.	02 giờ làm việc	Toàn trình

		- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng Quản lý Thương mại của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	104 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	08 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả	08 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ làm việc
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 8	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển Văn thư lấy số quyết định, đóng dấu. - Chuyển kết quả (chuyển kết quả điện tử và bản giấy) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	24 giờ làm việc
Bước 9	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Vào sổ, phát hành văn bản	04 giờ làm việc
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		160 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)	

## **VI. LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ (03 TTHC)**

### **1. Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng VLNCN, tiền chất thuốc nổ**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ	
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	0,5 giờ làm việc	Toàn trình	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc		
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, kiểm tra xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	12,5 giờ làm việc		
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	01 giờ làm việc		
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	02 giờ làm việc		
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, chuyển hồ sơ, kết quả đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 giờ làm việc		
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ	01 giờ làm việc		
Bước 8	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	04 giờ làm việc		
Bước 9	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	Vào sổ, phát hành văn bản	01 giờ làm việc		
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Không tính thời gian		

	công tỉnh		
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		24 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	

## 2. Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, kiểm tra xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Tham mưu chương trình kiểm tra/ huấn luyện, kiểm tra; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	106 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	

<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>	160 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)
---------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

### 3. Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc )</b>	<b>DVCTT mức độ</b>
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	0,5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	1,5 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, kiểm tra xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, kiểm tra hồ sơ lưu; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	17 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	02 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		24 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

## VII. LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC (03 TTHC)

### 1. Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, kiểm tra xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Tham mưu kiểm tra điều kiện thực tế; - Tham mưu lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	106 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

## 2. Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)

- Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực:

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, kiểm tra xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Tham mưu kiểm tra điều kiện thực tế; - Tham mưu lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	106 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ		

	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)
--	----------------------------

**- Trường hợp cấp lại do bị mất hoặc hư hỏng:**

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc )</b>	<b>DVCTT mức độ</b>
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	02 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, kiểm tra xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	45 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	03 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	03 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 07 ngày làm việc)		

**3. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)**

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)</b>	<b>DVCTT mức độ</b>	
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Toàn trình	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	02 giờ làm việc		
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, kiểm tra xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	45 giờ làm việc		
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	03 giờ làm việc		
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	03 giờ làm việc		
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc		
Bước 9	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian		
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 07 ngày làm việc)			

### **VIII. LĨNH VỰC HÓA CHẤT (09 TTHC)**

#### **1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

**- Đối với trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính:**

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc )</b>	<b>DVCTT mức độ</b>
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	82 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		96 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**- Đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính:**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Gửi bản sao hồ sơ để lấy ý kiến Sở Công Thương địa phương nơi đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh; - Dự thảo kết quả giải quyết.	106 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

## 2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	0,5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	02 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	28,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	03 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		40 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**3. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**  
- Đối với trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính:

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	82 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		96 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**- Đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	--------------------------	--------------

			<b>ngày tính 08 giờ làm việc )</b>	
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Gửi bản sao hồ sơ để lấy ý kiến Sở Công Thương địa phương nơi đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh; - Dự thảo kết quả giải quyết.	106 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**4. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**  
**- Đối với trường hợp cơ sở kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính:**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	--------------------------------	--------------

			<b>tính 08 giờ làm việc )</b>	
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	82 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		96 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**- Đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính:**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc )	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	------------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hện trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Gửi bản sao hồ sơ để lấy ý kiến Sở Công Thương địa phương nơi đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh; - Dự thảo kết quả giải quyết.	106 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

### 5. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	-----------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	0,5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	02 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	28,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	03 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		40 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**6. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp - Đối với trường hợp cơ sở kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính:**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	-----------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	82 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		96 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**- Đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ	01 giờ làm việc	Một phần

	tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<p>sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</p> <p>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hện trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.</p>		
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	<p>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</p> <p>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</p> <p>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</p> <p>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</p> <p>- Gửi bản sao hồ sơ để lấy ý kiến Sở Công Thương địa phương nơi đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh;</p> <p>- Dự thảo kết quả giải quyết.</p>	106 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<p>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân</p> <p>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh</p>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**7. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**  
**- Đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính:**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	-----------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	82 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		96 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**- Đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính:**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc )	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	------------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hện trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Gửi bản sao hồ sơ để lấy ý kiến Sở Công Thương địa phương nơi đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh; - Dự thảo kết quả giải quyết.	106 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

### 8. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	--------------------------------	--------------

			<b>tính 08 giờ làm việc )</b>	
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	0,5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	02 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	28,5 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	03 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		40 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

### **9. Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

**- Đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính:**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế; - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	82 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		96 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

**- Đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính:**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	03 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có); - Gửi bản sao hồ sơ để lấy ý kiến Sở Công Thương địa phương nơi đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh; - Dự thảo kết quả giải quyết.	106 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

## IX. LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM (02 TTHC)

### 1. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc )</b>	<b>DVCTT mức độ</b>
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	02 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	08 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, kiểm tra xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Tham mưu kiểm tra điều kiện thực tế; - Tham mưu lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	170 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	08 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	04 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		200 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và đánh giá đạt)		

## 2. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Trường hợp **Cấp lại Giấy chứng nhận do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh hoặc khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực; Điều chỉnh Giấy chứng nhận trường hợp chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có tăng về cơ sở kinh doanh:**

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	02 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	08 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, kiểm tra xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Tham mưu kiểm tra điều kiện thực tế; - Tham mưu lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	170 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	08 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	04 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		200 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và đánh giá đạt)		

- Trường hợp **Cấp lại Giấy chứng nhận** do bị mất hoặc bị hỏng; cấp lại Giấy chứng nhận do thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; cấp lại Giấy chứng nhận do thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; Điều chỉnh Giấy chứng nhận trường hợp chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có giảm về cơ sở kinh doanh:

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng KTAT-MT của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	0,5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	1,5 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, kiểm tra xử lý hồ sơ; - Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có); - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có); - Dự thảo kết quả giải quyết.	17 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn – Môi trường	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	02 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, đóng dấu, phát hành văn bản (điện tử, giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		24 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ		

ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)

**X. LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THUỶ ĐIỆN**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)</b>	<b>Dịch vụ công trực tuyến mức độ</b>
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng quản lý năng lượng của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý năng lượng	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: dự thảo văn bản yêu cầu tổ chức đề nghị phê duyệt phương án để hoàn chỉnh theo quy định, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, trình Lãnh đạo Sở ký (Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thẩm định) - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Dự thảo tờ trình đề nghị phê duyệt (kèm theo các hồ sơ có liên quan) trình lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở.	184 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 6	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 7	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 9	Chuyên viên Văn phòng	- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình	36 giờ	

	UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển Văn thư lấy số quyết định, đóng dấu. - Chuyển kết quả (chuyển kết quả điện tử và bản giấy) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		240 giờ (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

## XI. LĨNH VỰC ĐIỆN

### 1. Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng quản lý năng lượng của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý năng lượng	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: dự thảo văn bản yêu cầu tổ chức đề nghị phê duyệt phương án để hoàn chỉnh theo quy định, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, trình Lãnh đạo Sở ký (Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ)	96 giờ	

		- Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Dự thảo tờ trình đề nghị phê duyệt (kèm theo các hồ sơ có liên quan) trình lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở.		
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		112 giờ (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

## 2. Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng quản lý năng lượng của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	Xem xét hồ sơ phân công cho chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ	

Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý năng lượng	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: dự thảo văn bản yêu cầu tổ chức đề nghị phê duyệt phương án để hoàn chỉnh theo quy định, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, trình Lãnh đạo Sở ký (Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ) - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Dự thảo tờ trình đề nghị phê duyệt (kèm theo các hồ sơ có liên quan) trình lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở.	96 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		112 giờ (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

### 3. Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng quản lý năng lượng của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	04 giờ	

	năng lượng			
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý năng lượng	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: dự thảo văn bản yêu cầu tổ chức đề nghị phê duyệt phương án để hoàn chỉnh theo quy định, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, trình Lãnh đạo Sở ký (Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ) - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Dự thảo tờ trình đề nghị phê duyệt (kèm theo các hồ sơ có liên quan) trình lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở.	96 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		112 giờ (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

## XII. LĨNH VỰC CỤM CÔNG NGHIỆP

### 1. Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
<b>Bước 1</b>	<b>UBND cấp xã</b> Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường	8 giờ làm việc	Một phần

			hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng kinh tế/ kinh tế hạ tầng và đô thị. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	
		Chuyên viên phòng kinh tế/ kinh tế hạ tầng và đô thị	Tiến hành thông báo rộng rãi việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị thành lập/mở rộng cụm công nghiệp trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương	36 giờ làm việc
		Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp xã	Tiếp nhận hồ sơ đề nghị thành lập/mở rộng cụm công nghiệp và chuyển hồ sơ về phòng kinh tế/ kinh tế hạ tầng và đô thị	120 giờ làm việc
		Chuyên viên phòng kinh tế/ kinh tế hạ tầng và đô thị	Kết thúc thời gian nhận hồ sơ, UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp hoàn thiện hồ sơ gửi về Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh của tỉnh	24 giờ làm việc
		Trưởng phòng kinh tế/ kinh tế hạ tầng và đô thị		08 giờ làm việc
		Lãnh đạo UBND cấp xã.		08 giờ làm việc
<b>Bước 2</b>	<b>Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh của tỉnh</b>	Quầy của Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị thành lập/mở rộng CCN, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho UBND cấp xã.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Công nghiệp, Sở Công Thương.</li> </ul>	04 giờ làm việc
<b>Bước 3</b>	<b>Sở Công Thương</b>	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và xem xét, xử lý hồ sơ, thẩm định thành lập/mở rộng cụm công nghiệp.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ, nội dung Báo cáo thành lập/mở rộng cụm công nghiệp không đáp ứng yêu cầu, Sở Công Thương có văn bản gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh của tỉnh đề nghị UBND cấp xã bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì kết quả thẩm định</li> </ul>	180 giờ làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả thẩm định trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt	8 giờ làm việc
		Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả thẩm định	8 giờ làm việc
		Bộ phận Văn thư Sở	Ban hành kết quả thẩm định (kèm theo hồ sơ) gửi UBND tỉnh	4 giờ làm việc
<b>Bước 4</b>	<b>UBND tỉnh</b>	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham	8 giờ làm việc

		tỉnh	muu, xử lý hồ sơ		
		Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu kiểm tra kết quả thẩm định và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC - Chuyển Văn thư lấy số quyết định, đóng dấu	36 giờ làm việc	
		Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	- Vào sổ, phát hành văn bản - Chuyển kết quả (chuyển kết quả điện tử và bản giấy) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	4 giờ làm việc	
<b>Bước 5</b>	<b>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh của tỉnh</b>	Bộ phận tiếp nhận trả kết quả của Trung tâm	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - Thông báo và trả kết quả giải quyết cho UBND cấp xã	Không tính thời gian	
<b>Bước 6</b>	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã</b>		Trả kết quả cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			456 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 57 ngày làm việc)		

### XIII. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP NẶNG (01 TTHC)

**1. Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)</b>	<b>DVCTT mức độ</b>
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh của tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực	08 giờ	Một phần

		tuyên) cho phòng quản lý công nghiệp của Sở Công Thương. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết	120 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	24 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	24 giờ
Bước 5	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	08 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ	8 giờ
Bước 5	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển Văn thư lấy sổ quyết định, đóng dấu.	40 giờ
Bước 6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	- Vào sổ, phát hành văn bản - Chuyển kết quả (chuyển kết quả điện tử và bản giấy) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	8 giờ
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh của tỉnh	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		240 giờ (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày)	

#### XIV. LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ (03 TTHC)

##### 1. Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo về website thương mại điện tử bán hàng

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
----------------	------------------------	--------------------	-----------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra, hồ sơ do tổ chức, thương nhận nộp trực tuyến tại cổng dịch vụ công Bộ Công Thương tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.moit.gov.vn/">https://dichvucong.moit.gov.vn/</a> hoặc <a href="http://online.gov.vn/">http://online.gov.vn/</a></li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trực tiếp trên hệ thống.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì gửi thông báo trực tiếp trên hệ thống</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp xem xét, phê duyệt, phân công cán bộ xử lý.</li> </ul>	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	02 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Trình lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp xem xét, giải quyết</li> </ul>	16 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả.	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả, thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân qua hệ thống	02 giờ làm việc	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		24 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

## 2. Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo về ứng dụng thương mại điện tử bán hàng

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra, hồ sơ do tổ chức, thương nhận nộp trực tuyến tại cổng dịch vụ công Bộ Công Thương tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.moit.gov.vn/">https://dichvucong.moit.gov.vn/</a> hoặc <a href="http://online.gov.vn/">http://online.gov.vn/</a></li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trực tiếp trên hệ thống.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì gửi thông báo trực tiếp trên hệ thống</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp xem xét, phê duyệt, phân công cán bộ xử lý.</li> </ul>	02 giờ làm việc	Toàn trình

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	02 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Trình lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp xem xét, giải quyết</li> </ul>	16 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả.	02 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả, thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân trực tiếp trên hệ thống	02 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		24 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)	

### 3. Sửa đổi, bổ sung thông tin đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra, hồ sơ do tổ chức, thương nhân nộp trực tuyến tại cổng dịch vụ công Bộ Công Thương tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.moit.gov.vn/">https://dichvucong.moit.gov.vn/</a> hoặc <a href="http://online.gov.vn/">http://online.gov.vn/</a></li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trực tiếp trên hệ thống.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì gửi thông báo trực tiếp trên hệ thống</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp xem xét, phê duyệt, phân công cán bộ xử lý.</li> </ul>	10 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp	Xem xét hồ sơ phân công cho Chuyên viên thuộc phòng xử lý hồ sơ	5 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> </ul>	30 giờ làm việc	

		- Trình lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp xem xét, giải quyết		
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp	Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả.	5 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Xem xét, phê duyệt kết quả, thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân qua hệ thống	6 giờ làm việc	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (theo quy định TTHC này được giải quyết trong 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ)		

## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

### I. LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ (03 TTHC)

#### 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng cửa hàng bán lẻ chai LPG

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp xã	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng kinh tế/ kinh tế hạ tầng và</li> </ul>	04 giờ làm việc	

		đô thị. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.		
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 3	CCVC Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: dự thảo văn bản yêu cầu tổ chức đề nghị phê duyệt phương án để hoàn chỉnh theo quy định, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, trình Lãnh đạo xã ký (Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ) - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Dự thảo tờ trình đề nghị phê duyệt (kèm theo các hồ sơ có liên quan) trình lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo xã.	76 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	- Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét và kiểm tra nội dung + Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy; + Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo UBND xã	Xem xét ký quyết định phê duyệt	24 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận văn thư	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn đi; - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp xã trả cho cá nhân/tổ chức.	04 giờ làm việc	
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp xã	Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		120 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc)		

## 2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng cửa hàng bán lẻ chai LPG

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.	04 giờ làm việc	

		- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng kinh tế/ kinh tế hạ tầng và đô thị. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.		Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	04 giờ làm việc	
Bước 3	CCVC Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: dự thảo văn bản yêu cầu tổ chức đề nghị phê duyệt phương án để hoàn chỉnh theo quy định, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, trình Lãnh đạo xã ký (Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ) - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Dự thảo tờ trình đề nghị phê duyệt (kèm theo các hồ sơ có liên quan) trình lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo xã.	24 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	- Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét và kiểm tra nội dung + Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy; + Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo UBND xã	Xem xét ký quyết định phê duyệt	12 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận văn thư	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn đi; - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp xã trả cho cá nhân/tổ chức.	04 giờ làm việc	
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp xã	Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc)		

### 3. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng cửa hàng bán lẻ chai LPG

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn	04 giờ làm việc	

		<p>bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</p> <p>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng kinh tế/ kinh tế hạ tầng và đô thị. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.</p>		
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 3	CCVC Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: dự thảo văn bản yêu cầu tổ chức đề nghị phê duyệt phương án để hoàn chỉnh theo quy định, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy, trình Lãnh đạo xã ký (Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ)</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Dự thảo tờ trình đề nghị phê duyệt (kèm theo các hồ sơ có liên quan) trình lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo xã.</p>	24 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	<p>- Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét và kiểm tra nội dung</p> <p>+ Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy;</p> <p>+ Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ.</p>	08 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo UBND xã	Xem xét ký quyết định phê duyệt	12 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận văn thư	<p>Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ:</p> <p>- Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn đi;</p> <p>- Chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp xã trả cho cá nhân/tổ chức.</p>	04 giờ làm việc	
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp xã	Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 07 ngày làm việc)		

## II. LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC (03TTHC)

### 1. Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVCTT mức độ
------------------	------------------------	--------------------	---------------------	--------------

			(Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc )	
Bước 1	Trung tâm Hành chính công cấp xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng kinh tế/ kinh tế hạ tầng và đô thị. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Nhận hồ sơ và phân công giải quyết	02 giờ làm việc	
Bước 3	CCVC Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết	67 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND cấp xã kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký phê duyệt; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại phòng chuyên môn xử lý.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận văn thư	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn đi; - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm hành chính công cấp xã trả cho cá nhân/tổ chức	02 giờ làm việc	
Bước 7	Trung tâm Hành chính công cấp xã	Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		80 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ)		

## 2. Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

- Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày)	DVCTT mức độ

			<b>tính 08 giờ làm việc )</b>	
Bước 1	Trung tâm Hành chính công cấp xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng kinh tế/ kinh tế hạ tầng và đô thị. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Nhận hồ sơ và phân công giải quyết	02 giờ làm việc	
Bước 3	CCVC Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết	67 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND cấp xã kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký phê duyệt; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại phòng chuyên môn xử lý.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận văn thư	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn đi; - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm hành chính công cấp xã trả cho cá nhân/tổ chức	02 giờ làm việc	
Bước 7	Trung tâm Hành chính công cấp xã	Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		80 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ)		

**- Trường hợp cấp lại do bị mất hoặc hư hỏng:**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc )	DVCTT mức độ
------------------	------------------------	--------------------	------------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Trung tâm Hành chính công cấp xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng kinh tế/ kinh tế hạ tầng và đô thị. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Nhận hồ sơ và phân công giải quyết	02 giờ làm việc	
Bước 3	CCVC Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết	43 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND cấp xã kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký phê duyệt; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại phòng chuyên môn xử lý.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận văn thư	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn đi; - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm hành chính công cấp xã trả cho cá nhân/tổ chức	02 giờ làm việc	
Bước 7	Trung tâm Hành chính công cấp xã	Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ)		

### 3. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Mỗi ngày tính 08 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
------------------	------------------------	--------------------	-----------------------------------------------------	--------------

Bước 1	Trung tâm Hành chính công cấp xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ thì công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho phòng kinh tế/ kinh tế hạ tầng và đô thị. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Nhận hồ sơ và phân công giải quyết	02 giờ làm việc	
Bước 3	CCVC Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết	43 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND cấp xã kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký phê duyệt; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại phòng chuyên môn xử lý.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận văn thư	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn đi; - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm hành chính công cấp xã trả cho cá nhân/tổ chức	02 giờ làm việc	
Bước 7	Trung tâm Hành chính công cấp xã	Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		56 giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ)		

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**